

TRIỂN VỌNG CỘNG ĐỒNG AN NINH ASEAN

TRẦN KHÁNH*
LUẬN THUYẾT DƯƠNG**

Hiện nay ASEAN đang ở thời điểm lịch sử chuyển giai đoạn quan trọng, hướng tới hình thành Cộng đồng ASEAN (AC), trong đó có Cộng đồng An ninh (ASC) vào năm 2015. Việc xây dựng ASC là một quyết sách chiến lược, hợp với logic của sự phát triển, nhằm tạo ra một môi trường hoà bình, ổn định và phát triển bền vững ở Đông Nam Á, hiện mục tiêu chung là biến ASEAN từ một Hiệp hội trở thành một tổ chức hợp tác liên Chính phủ chặt chẽ với mức độ liên kết cao hơn trên cơ sở pháp lý là Hiến chương ASEAN. Tuy nhiên, quá trình này diễn ra không bằng phẳng. Vậy ASC có được hình thành không, diễn ra theo kịch bản nào còn là câu hỏi lớn. Bài viết này chỉ bước đầu phân tích tính khả thi và các kịch bản có thể diễn ra đối với ASC, từ đó đánh giá triển vọng của cộng đồng này đến năm 2015.

I. TRIỂN VỌNG CỘNG ĐỒNG ASEAN XÉT TỪ GÓC ĐỘ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

Bất cứ một nhận định nào về tương lai

của một tổ chức hay thể chế mang tính khu vực, nhất là về cộng đồng khu vực đều phải dựa trên lý thuyết về cộng đồng và thực tiễn hoạt động cũng như cơ chế, chính sách liên kết của nó. Xét ở tầm vĩ mô, bất cứ một cộng đồng khu vực nào trước hết phải là một đồng mang tính chính trị, được xây dựng trên cơ sở những đặc tính chung, trong đó sự gắn giữ, tương đồng về văn hoá, sự trùng hợp, thừa nhận hay chia sẻ quyền lợi về chính trị, kinh tế và an ninh, đồng thời phải có những khuôn khổ chính trị-pháp lý chung của khu vực và cùng có sự gắn giữ về chính sách hội nhập, an ninh và phát triển. Xét về tầm vi mô, thì liên kết, tiến tới Cộng đồng An ninh khu vực ít nhất phải hội đủ một số yếu tố cơ bản sau⁽¹⁾:

Thứ nhất, Cộng đồng không những có truyền thống đối xử với nhau hoà bình, thân thiện, không xảy ra các cuộc chiến tranh lớn, mà quan trọng không kém là trong hiện tại cũng như kế hoạch cho tương không biểu hiện xu hướng sử dụng vũ lực giải quyết tranh chấp hay tăng chi

* PGS. TSKH. Trần Khánh, Viện Nghiên cứu Đông Nam Á

** Luận Thuyết Dương, Học viện Quan hệ Quốc tế

phí quốc phòng, lập kế hoạch đối phó chống lại nhau. Điều này ASEAN đã thực hiện khá tốt trong 40 năm qua. Thế nhưng hiện nay ở nhiều nước ASEAN đã tăng nhanh chi phí quốc phòng, mua sắm các vũ khí hiện đại mang tính chất rắn de. Hơn nữa, ASEAN cũng chưa làm gì để hạn chế các nước thành viên tham gia hay tiếp tục duy trì các liên minh quân sự, thậm chí tăng cường các sắp đặt phòng thủ với các cường quốc bên ngoài⁽²⁾. Điều này trái với tinh thần xây dựng ASC được ghi nhận trong Kế hoạch hành động ASC và trong Hiến chương ASEAN.

Thứ hai, Để tiến tới Cộng đồng nói chung, Cộng đồng An ninh nói riêng, ASEAN cần tạo được sự tương đồng cần thiết và chấp nhận các quan niệm về giá trị cũng như các nguyên tắc, chuẩn mực ứng xử chung mang tính ổn định và có thể dự đoán được đối với hành vi của nhau trong các mối quan hệ kinh tế, chính trị và xã hội. Nền tảng khá thuận lợi cho xây dựng Cộng đồng An ninh ASEAN là sự nhiệt tình tiếp nhận và phát triển khái niệm an ninh toàn diện, trong đó các nước ASEAN đều đề cao vai trò ý thức cộng đồng và các giải pháp phi bạo lực trong giải quyết xung đột và kiến tạo hoà bình. Thế nhưng trên thực tế, trong ASEAN vẫn tồn tại khá nhiều sự khác nhau giữa hai nhóm nước là ASEAN- 6 (thành viên ban đầu) và ASEAN 4 gồm Campuchia, Lào, Mianma và Việt Nam. Nhóm thứ nhất có trình độ phát triển hơn, muốn điều chỉnh và thay đổi các nguyên tắc hoạt động của ASEAN

và đẩy nhanh tiến trình hội nhập và dân chủ hoá xã hội. Còn ASEAN- 4 về cơ bản muốn duy trì các nguyên tắc hoạt động truyền thống. Hơn nữa, thể chế chính trị và chế độ xã hội, trong đó có cả hệ thống pháp luật và chính sách trong ASEAN còn có khác biệt khá lớn. Sự phức tạp trong tình hình nội bộ của một số nước ASEAN (như xung đột tôn giáo, ly khai dân tộc, tình trạng thiếu dân chủ và nhân quyền, lạm dụng quyền lực v.v.) cũng như trong quan hệ giữa các nước thành viên với nhau (như tranh chấp chủ quyền, khai thác các nguồn lợi, khác nhau về quan điểm và lợi ích quốc gia trên các mặt v.v.) vẫn còn là những vấn đề lớn. Tuy sự tương đồng về lợi ích, về giá trị dân chủ và sự phụ thuộc lẫn nhau không phải hoàn toàn là điều kiện kiên quyết cho hợp tác và liên kết khu vực, nhưng đối với việc xây dựng ASC là hết sức cần thiết. Rõ ràng tính tương đồng về chính trị-pháp lý và chính sách phát triển hiện tại trong ASEAN chưa cao, chưa đủ để hình thành một thực thể chính trị, một cộng đồng an ninh như lý thuyết và thực tiễn đã đặt ra. Ngoài ra, tiền đề văn hoá ở Đông Nam Á cũng có nhiều bất lợi cho sự hình thành Cộng đồng An ninh ASEAN. Sự đa dạng văn hoá trong ASEAN là không nhỏ và ở Đông Nam Á chưa từng tồn tại một tư tưởng tôn giáo hay triết học chung để có thể tạo nền tảng gầy dựng và thúc đẩy sự hợp tác xuyên quốc gia trên quy mô toàn khu vực.

Thứ ba, là ASEAN cần tạo ra các thiết chế hay tập quán (cả chính thức và phi

chính thức) nhằm giảm thiểu, ngăn ngừa, quản lý và giải quyết xung đột, cùng ứng phó và giải quyết những vấn đề nảy sinh trong quan hệ giữa các nước thành viên thông qua hợp tác, phối hợp và giao tiếp với nhau. Điều này đối với ASEAN mới chỉ đạt được những kết quả ban đầu, hết sức khiêm tốn. Tuy ASEAN đã tạo ra hàng loạt cơ chế, công cụ hợp tác giảm thiểu và ngăn ngừa xung đột như ZOPFAN, TAC, SEANWFZ, ARF, ASC POA, VAP và mới đây là bản Hiến chương ASEAN, và bước đầu triển khai ASC POA là khá thuận lợi, nhưng kết quả hợp tác trên thực tế chưa đáp ứng nhu cầu của thực tiễn, còn thiếu thực chất, chưa đi vào chiều sâu. Điều này được thể hiện qua những nội dung được ghi trong bản Hiến chương ASEAN, trong đó vấn đề cao nguyên tắc cố hữu là không can thiệp và đồng thuận. Bản Hiến chương chưa đưa ra, hay ít ra là dự định các biện pháp trừng phạt quốc gia thành viên vi phạm Hiến chương, mà lại để cho Hội nghị Cấp cao hay các nhà lãnh đạo ASEAN quyết định. Hơn nữa, Hiến chương cho phép lập Ủy ban hay Cơ quan nhân quyền ASEAN, nhưng chưa đưa ra một nội dung cụ thể, hình thức hoạt động, quyền và nghĩa vụ của cơ quan này, mà lại uỷ quyền cho cơ chế Hội nghị Bộ trưởng (AMM) quyết định⁽³⁾. Nói tóm lại, các thiết chế hay tập quán đã được tạo ra vẫn chủ yếu dựa trên nền tảng pháp lý-chính trị thịnh hành của quốc tế và thiên về đề cao chủ quyền quốc gia-dân tộc hơn là nhân quyền và dân chủ.

Thứ tư, là ASEAN cần liên kết cao về

chính trị và kinh tế, coi đó là điều kiện tiên quyết cho quan hệ hoà bình. Nói một cách khác, là các nước tham gia cần tạo dựng được mức độ liên kết, hội nhập về kinh tế và chính trị một cách sâu rộng, dựa trên nhận thức về sự phụ thuộc lẫn nhau. Điều này sẽ làm giảm lợi ích của việc sử dụng vũ lực để giải quyết xung đột, và như vậy các nước sẽ tìm đến các biện pháp hợp tác hoà bình. Điều này đối với ASEAN còn là điều bất cập lớn. Đã 15 năm tiến hành xây dựng Khu vực mậu dịch tự do ASEAN, nhưng thực trạng vẫn chưa có một thị trường mậu dịch tự do chung với đúng nghĩa của nó. Liên kết kinh tế nội khối diễn ra chậm chạp, chưa có bước tiến lớn. Các nước thành viên chưa đặt ưu tiên hàng đầu trong phát triển thương mại nội khối, mà chủ yếu là thúc đẩy quan hệ song phương với các đối tác bên ngoài. Về liên kết chính trị, các nước ASEAN chỉ mới đặt mục tiêu tổng quát đến năm 2015 là xây dựng ASEAN từ một Hiệp hội trở thành một tổ chức hợp tác liên Chính phủ chặt chẽ hơn, nhưng không trở thành một tổ chức siêu quốc gia gần giống như EU. Mục tiêu hợp tác chính trị, an ninh và tiến tới Cộng đồng An ninh ASEAN chỉ nhằm tạo ra môi trường hoà bình, ổn định cho phát triển ở khu vực Đông Nam Á, nhưng không hướng tới một liên minh quân sự và có chính sách đối ngoại chung⁽⁴⁾.

Không chỉ sự liên kết kinh tế, chính trị trong ASEAN còn yếu, mà nay sự cảm nhận của các nước, nhân dân ASEAN về nhau cũng có vấn đề. Mặc dầu cùng chia

sẽ nhiều giá trị chung về văn hoá, thân phận lịch sử nhưng giữa các nước Đông Nam Á luôn tồn tại mâu thuẫn và xung đột. Theo điều tra xã hội học của các nhà khoa học Nhật Bản thì những năm gần đây mức độ thân thiện của nhân dân các nước trên về nhau là ít được cải thiện, vẫn có thái độ mặc cảm, đố kỵ về nhau⁽⁵⁾. Rõ ràng hiện trạng chưa tạo ra đủ độ cần thiết cho liên kết kinh tế và chính trị của ASEAN một cách mạnh mẽ và sâu sắc.

II. CÁC KỊCH BẢN VỀ CỘNG ĐỒNG AN NINH ASEAN CÓ THỂ DIỄN RA

Từ việc liên hệ giữa lý thuyết và thực tiễn, những cơ hội và thách thức đã nêu ở trên có thể đưa ra một số kịch bản về Cộng đồng An ninh ASEAN (ASC) có thể diễn ra trong tương lai:

Kịch bản thứ nhất: ASC được đẩy nhanh, hình thành như đã cam kết với tất cả các nội dung và mục tiêu đặt ra. Chiếu theo những phân tích trên, kịch bản này khó xảy ra bởi các nguyên nhân sau đây:

Thứ nhất, là do những cản trở xuất phát từ bên trong, bản chất của ASEAN. Ít nhất từ nay đến 2015, sự khác biệt về trình độ phát triển, chế độ chính trị-xã hội và pháp lý trong ASEAN chưa có sự tiến bộ lớn. Các nước vẫn đặt chủ quyền và lợi ích quốc gia lên trên lợi ích và chủ nghĩa khu vực. Sự thiếu dân chủ, ly khai và xung đột xã hội vẫn còn là những vấn đề lớn trong nhiều nước ASEAN. Hơn nữa, 5

thành tố mà ASC POA đề ra thì hai nội dung là Giải quyết xung đột và Kiến tạo hoà bình sau xung đột là rất khó thực hiện bởi không chỉ giới hạn về mục tiêu hướng tới của ASC, và do duy trì nguyên tắc không can thiệp và đồng thuận, mà còn về khả năng hạn hẹp tài chính, kinh nghiệm tổ chức của ASEAN⁽⁶⁾.

Thứ hai, là do các nước lớn, các đối tác chính của ASEAN (nhất là Trung Quốc và Mỹ) đang gia tăng cạnh tranh giành ưu thế địa-chính trị ở Đông Nam Á. Các đối tác này thường tìm cách phân hoá và gây sức ép với ASEAN trên một số vấn đề có lợi ích chiếm lược, nhằm phục vụ chính sách khu vực của họ. Nếu như ASC trở thành hiện thực với tất cả những mục tiêu và nội dung đề ra thì vai trò của ASEAN trong các vấn đề chính trị, an ninh sẽ tăng cao. Để duy trì ảnh hưởng của mình đối với khu vực, các nước lớn sẽ gia tăng can dự vào ASEAN. Điều này có thể làm tăng mâu thuẫn giữa các nước lớn và đặt ASEAN vào tình thế khó xử. Chính vì những lý do trên làm cho tiến trình hình thành ASC khó diễn ra một cách nhanh chóng, đáp ứng mọi yêu cầu và cam kết như đã đặt ra.

Kịch bản thứ hai: ASC sẽ hình thành đúng thời hạn, nhưng chỉ dừng lại ở mục tiêu khiêm tốn hơn và có thể một số nội dung được gác lại. Đây là kịch bản được coi là có tính khả thi và dễ diễn ra nhất bởi các yếu tố sau:

Thứ nhất, ASEAN đã có tạo dựng cho mình một nền tảng chính trị và pháp lý

khá phù hợp cho một ASC. Trước hết, ASEAN đã xây dựng được một thông lệ hay các quy tắc ứng xử và có ít nhiều kinh nghiệm trong việc gây dựng, củng cố lòng tin và ngăn ngừa xung đột bằng con đường đối thoại, hoà giải và phi vũ lực. Trong lịch sử ASEAN, các nước thành viên có bất đồng, mâu thuẫn nhưng đã không xảy ra xung đột hay chiến tranh giữa các nước thành viên.

Thứ hai, trên thực tế, ASC POA bước đầu triển khai diễn ra khá sun sẻ. Các cơ chế triển khai của ASC đã vận hành, trong đó đã diễn ra các cuộc Họp của các Bộ trưởng Quốc phòng và Cảnh sát, đã thông qua Hiến chương ASEAN, mở rộng các bên tham gia TAC, lập nên Bộ phận ARF trong Ban thư ký ASEAN nhằm hỗ trợ nước Chủ tịch ARF, trong đó có việc lập Nhóm Bạn bè của Chủ tịch ARF (*Friends of the Chair* - FOC). Điều đáng ghi nhận nhất là ASEAN đã thông qua bản Hiến chương ASEAN. Đây là lần đầu tiên ASEAN có bản Hiến chương, trong đó quy định tư cách pháp nhân của Hiệp hội như là một Tổ chức liên chính phủ, đồng thời cam kết củng cố nền dân chủ, chế độ pháp trị, phát huy và bảo vệ nhân quyền cũng như các quyền tự do căn bản khác, trong đó có cam kết hình thành Cơ quan nhân quyền ASEAN. Có thể nói, việc ký và tiến tới phê chuẩn Hiến chương ASEAN là nỗ lực mới của Hiệp hội nhằm thực thi định hướng nội dung thứ hai "Xây dựng và chia sẻ các chuẩn mực ứng xử" được đề ra trong ASC POA. Ngoài các hoạt động trên, ASEAN cũng đã tổ chức

các Hội nghị Nghị viện ASEAN (AIPO), Hội đồng Nhân dân ASEAN (APA), Hội nghị xã hội dân sự ASEAN (ACSC), Hội thảo của các Viện nghiên cứu Chiến lược ASEAN (ISIS), các trường đại học ASEAN (ANU) v.v. Các Ủy ban về văn hoá-thông tin đã tăng cường trao đổi, gặp gỡ, tìm hiểu về ASEAN, phối hợp hành động góp phần vào quá trình xây dựng ASC. Thêm vào đó ASEAN đã ký thêm với nhiều nước về TAC như với Trung Quốc và Ấn Độ (2003), Nhật Bản, Pakistan, Hàn Quốc, Nga (2004), với Mông Cổ, Niu Dilân và Ôtxtrâyliá (2005) và mới đây là Pháp và Đông Timo vào tháng 1/2007. Nói tóm lại, ASEAN đã thực hiện khá tốt 3 nội dung ban đầu của ASC POA là Hợp tác chính trị, Xây dựng và chia sẻ các chuẩn mực ứng xử và Ngăn ngừa xung đột.

Thứ ba, các nước lớn đều ủng hộ việc xây dựng ASC, vì thấy rõ lợi ích cơ bản của một môi trường hòa bình và ổn định, trong đó ASC không phải là một liên minh quân sự chống lại bất cứ bên nào. Ba nước lớn (Trung Quốc, Ấn Độ và Nga) đã tham gia TAC là một bảo đảm quan trọng cho việc xây dựng một cộng đồng vì hòa bình và ổn định ở khu vực. Các nước lớn có thể tin rằng ASC sẽ giúp họ giảm sự hiện diện về quân sự nhưng tăng ảnh hưởng về chính trị, an ninh không chỉ ở khu vực Đông Nam Á mà còn ở khu vực Đông Á và châu Á - Thái Bình Dương rộng lớn hơn.

Thứ tư, ASEAN không đặt một viễn cảnh quá cao cho ASC. ASC sẽ chỉ là một cộng đồng an ninh tự nguyện có mức độ liên kết an ninh chính trị cao hơn hiện

trạng, khẳng định lại các nguyên tắc cơ bản của ASEAN, nhấn mạnh nguyên tắc bao trùm là không dùng vũ lực để giải quyết tranh chấp. Mức độ liên kết chính trị, an ninh cao hơn hiện trạng được thể hiện trong trong các văn kiện gần đây của ASEAN; Các định hướng chủ yếu là xây dựng thêm những chuẩn mực mới trong quan hệ, mở rộng phạm vi sang hợp tác quốc phòng, hợp tác an ninh biển, an ninh con người. Hơn nữa, mục tiêu hướng tới của ASC không phải là một cộng đồng liên kết cấp cao, có tính chất liên chính phủ và dựa trên những cơ chế ràng buộc chặt chẽ, mà chỉ là một cộng đồng gắn kết với nhau thông qua vị trí địa lý và vì lợi ích và mục tiêu chung. Như vậy, so với kịch bản một thì xu hướng hay diễn tiến này có tính khả thi hơn.

Kịch bản thứ ba: Cộng đồng An ninh ASEAN bị phá sản. Đây là xu hướng khó có thể xảy ra vì những lý do sau:

Thứ nhất, các nước ASEAN, nhất là giới lãnh đạo đang có quyết tâm lớn, muốn thúc đẩy liên kết chính trị, an ninh trong ASEAN lên một tầm cao mới. Nhu cầu tạo ra một cơ chế để trung hoà lợi ích giữa các nước ASEAN, tạo ra một môi trường hoà bình, ổn định lâu dài để các nước tăng cường phát triển và liên kết kinh tế đang thôi thúc các nước này tăng cường hợp tác chính trị, an ninh. Tiếp đến, kinh nghiệm và thành tựu nổi trội của hợp tác chính trị, an ninh trong 40 năm qua đã và đang tạo nên khá vững chắc cả về chính trị-tư tưởng cũng như pháp lý cho hợp tác và liên kết chính trị. Tiếp theo, việc xây dựng

ASC là tương đối phù hợp với xu hướng gia tăng hợp tác chính trị, an ninh đa phương trong bối cảnh quốc tế mới, trong đó có sự nổi lên của các vấn đề an ninh phi truyền thống. Ngoài ra, sự gia tăng của toàn cầu hoá cũng làm tăng sự phụ thuộc lẫn nhau giữa các quốc gia-dân tộc, đòi hỏi các nước phải có nỗ lực, chia sẻ trách nhiệm chung. Đông Nam Á - một trong những khu vực đang nổi lên của những vấn đề an ninh trên. Chính vì vậy, việc điều chỉnh chính sách của các nước, trong đó có tăng cường hợp tác chính trị, an ninh không chỉ là một đòi hỏi khách quan của ASEAN, mà là xu thế chung của tất cả các nước trên thế giới. Hơn nữa, mục tiêu đặt ra cho ASC cũng khá khiêm tốn, chỉ nâng hợp tác sẵn có lên mức độ chặt chẽ hơn, nhưng không làm tổn hại đến chủ quyền quốc gia và quyền tự quyết của các dân tộc.

Thứ hai, các nước lớn cũng không muốn một ASEAN giảm đi vai trò của Hiệp hội trong các vấn đề quốc tế. Điều này xảy ra dễ bị một trong các cường quốc lôi kéo và gây nên những xung đột mới. Cả ASEAN và hầu hết các nước trên thế giới, trong đó có các nước lớn ở Đông Á không thích kịch bản này. Hơn nữa, từ nay đến 2015 chưa có một cường quốc nào có thể đủ sức mạng lôi kéo ASEAN về phía mình, làm cho ASEAN tan trong một liên minh nào đó⁽⁷⁾.

Nói tóm lại, mặc dầu đang gặp không ít khó khăn, thách thức, nhưng trên thực tế Cộng đồng An ninh ASEAN đang từng bước được hình thành. Với 3 kịch bản trên

thì xu hướng thứ 2 có nhiều khả năng diễn ra và có tính khả thi. Hiện tại và trong tương lai gần kịch bản đó được đại đa số các nước ASEAN và các đối tác bên ngoài chấp nhận. Dù cho mọi kịch bản có thể xảy ra, thì sự tác động của ASC đối với Việt Nam sẽ lớn hơn các nước trong khu vực. Nếu như kịch bản hai diễn ra thì sự tác động thuận đối với Việt Nam sẽ nhiều hơn nghịch; Còn sự thất bại của ASC sẽ tác động tiêu cực nhiều hơn đến ổn định và phát triển của Việt Nam. Chính vì vậy, mọi nỗ lực mới trong hợp tác chính trị, an ninh của Việt Nam cần hướng tới kịch bản Hai./.

CHÚ THÍCH

1. Xem thêm: Karl W Deutsch et al. *Political Community and the North Atlantic Area: International Organization in the Light of Historical Experience*. Princeton, New Jersey: Princeton University Press, 1957 pp. 5-6; Security Communities/International politics and Foreign Policy (ed. by Jammers Rosenau). New York: Free Press, 1961, pp.97-98. Amitav Acharya. *Constructing a Security Community in Southeast Asia: ASEAN and the Problem of Regional order*. London and New York: Routledge, 2001. pp. 16-21.
2. Xem thêm: *Những vấn đề chính trị, kinh tế Đông Nam Á thập niên đầu thế kỷ XXI* (Trần Khánh cb.). Hà Nội: KHXH, 2006, tr. 65-76.
3. Tại Mục 9, Lời nói đầu của bản Hiến chương xác định rằng các nước ASEAN “Tuân thủ các nguyên tắc về dân chủ, pháp quyền và quản trị tốt, tôn trọng và bảo vệ nhân quyền và các quyền tự do cơ bản khác”; Tiếp đến tại Điều 5, mục 2 của Chương III ghi rằng “Các quốc gia ASEAN sẽ tiến hành tất cả các biện pháp cần thiết, bao gồm cả việc ban hành nội luật thích hợp, để thực hiện hữu hiệu các điều khoản trong Hiến chương và tuân thủ các nghĩa vụ thành viên”; Còn tại Điều 14, Chương IV tuyên bố rằng, ASEAN sẽ lập thiết lập “Cơ quan nhân quyền, phù hợp với các mục tiêu và nguyên tắc của Hiến chương ASEAN về thúc đẩy và bảo vệ nhân quyền và các quyền tự do cơ bản của ASEAN”.
4. Xem thêm: Chương I, Điều 1 và 2 của Hiến chương ASEAN.
5. Ví dụ như tỷ lệ người được hỏi tại Campuchia không thiện cảm đối với Việt Nam chiếm tới 61%, đối với Thái Lan là 64%. Xem thêm: Akihiko Tanaka. *Perceived Influence of Foreign Countries* (bài viết cho Tọa đàm khoa học: “Triển vọng Cộng đồng Đông Á và Quan hệ ASEAN - Nhật Bản” tổ chức tại Hà Nội ngày 21 tháng 12 năm 2007).
6. Trong tổng số 181 triệu USD mà các bên Đối thoại đã đóng góp để hỗ trợ cho việc thực hiện Chương trình hành động Viên Chấn (VAP), chỉ có khoảng 9-10% dành cho các hoạt động thuộc ASC và phần lớn trong số này tập trung vào hợp tác chống khủng bố và tội phạm xuyên quốc gia. Còn số tiền đóng góp của các nước thành viên cho các hoạt động này là không đáng kể.
7. Xem thêm: Trần Khánh. *Những thách thức đối với xây dựng Cộng đồng An ninh ASEAN*//Nghiên cứu Đông Nam Á, Số 7 (988), 2007, tr.10-17; Luận Thủy Dương. *Hướng tới Cộng đồng An ninh ASEAN: Triển vọng cộng đồng và vai trò của Việt Nam* (Kỷ yếu Hội thảo Quốc tế “ASEAN: Bốn mươi năm nhìn lại và hướng tới”. Hà Nội, 19/07/2007).